

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh địa giới và ban hành Quy chế hoạt động
của Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ranh giới địa lý Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp được xác định như sau:

1. Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp là khu vực có ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền quốc gia với các khu chức năng có môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhất theo các quy định hiện hành bao gồm hạ tầng kinh tế - xã hội và chính sách, cơ chế quản lý thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh, phù hợp với cơ chế thị trường.

2. Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp có diện tích tự nhiên toàn khu vực (sau khi điều chỉnh địa giới) là 319,36 km², với 48,7 km đường biên giới, có hai cửa khẩu quốc tế là cửa khẩu quốc tế Thường Phước, cửa khẩu quốc tế Dinh Bà, và 5 cửa khẩu phụ gồm: Sở Thượng, Thông Bình, Mộc Rá, Á Đôn, Bình Phú. Bao gồm 11 xã và 2 thị trấn sau: Thường Phước 1, Thường Phước 2, Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Thường Lạc, Thường Thới Tiền, Tân Hội, Bình Thạnh (thuộc huyện Hồng Ngự), Bình Phú, Tân Hộ Cơ, Thông Bình (thuộc huyện Tân Hồng) và 2 thị trấn Hồng Ngự và thị trấn Sa Rày.

Ranh giới địa lý được xác định như sau:

- Phía Bắc tiếp giáp: tỉnh Prây Veng - Campuchia;
- Phía Nam tiếp giáp: các xã thuộc huyện Hồng Ngự và Tân Hồng;
- Phía Tây tiếp giáp: huyện Phú Châu, tỉnh An Giang, ngăn cách qua sông Tiền;

- Phía Đông tiếp giáp: huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

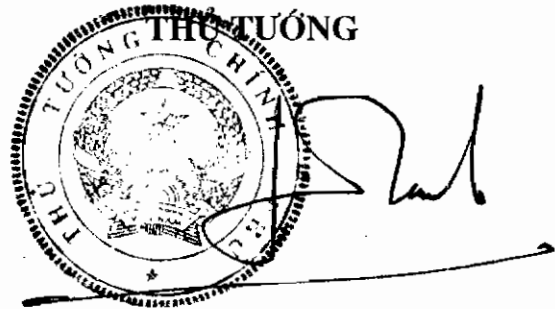
Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). **296**



Nguyễn Tấn Dũng

QUY CHẾ

Hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 166/2008/QĐ-TTg
ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định hoạt động, một số chính sách đối với Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp; quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động đầu tư, kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Mục tiêu phát triển của Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp

1. Xây dựng và phát triển Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp trở thành vùng kinh tế động lực, trung tâm liên kết kinh tế của các nước tiểu vùng sông Mêkông trên hành lang kinh tế Đông - Tây, trước hết trong quan hệ Việt Nam - Campuchia.

2. Xây dựng các khu trung tâm thuộc Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp trở thành đô thị biên giới, khai thác có hiệu quả các điều kiện về vị trí địa lý, chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội trong quá trình giao lưu kinh tế quốc tế để thúc đẩy phát triển kinh tế, phát huy tác dụng lan toả của Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp đối với các nước thuộc tiểu vùng sông Mêkông, trước hết giữa Việt Nam với Campuchia trong tiến trình hội nhập.

3. Phát triển khu vực nông thôn, đặc biệt khu vực biên giới, hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường xã hội, môi trường sinh thái, văn hoá, xã hội, dân tộc, trật tự, an ninh, quốc phòng trên cơ sở tạo nhiều việc làm, thúc đẩy đào tạo, nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực.

4. Tạo điều kiện bảo vệ chủ quyền quốc gia và an ninh biên giới, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, bảo đảm đoàn kết dân tộc, tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các quốc gia trong khu vực.

Điều 3. Chủ trương chính sách đối với Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khuyến khích các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư, kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp trong các lĩnh vực xuất nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, vận chuyển hàng hoá quá cảnh phù hợp với Hiệp định vận tải quá cảnh hàng hoá, kho ngoại quan, cửa hàng miễn thuế, hội chợ triển lãm, các cửa hàng giới thiệu sản phẩm, các cơ sở sản xuất, gia công hàng xuất nhập khẩu, các chi nhánh đại diện, các công ty trong và ngoài nước, chợ cửa khẩu, đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, du lịch, dịch vụ tài chính, ngân hàng theo quy định của pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 4. Quyền của tổ chức, cá nhân đầu tư, kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp

Ngoài những quyền được hưởng theo quy định của pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các doanh nghiệp hoạt động đầu tư, kinh doanh trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp được hưởng các quyền sau:

1. Được hưởng các ưu đãi theo quy định tại Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế và theo quy định tại Quy chế này.

2. Sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng, tiện ích công cộng và các dịch vụ chung phục vụ cho Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp như đường giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, điện chiếu sáng, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc theo giá thỏa thuận với các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng.

3. Được chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trong thời hạn thuê đất, thuê lại đất theo quy định của pháp luật, phù hợp với mục đích sử dụng đất của dự án đã được đầu tư. Trong trường hợp có sự thay đổi về mục đích đầu tư ban đầu của dự án thì việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất chỉ thực hiện sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Được thế chấp giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trong thời hạn thuê đất, thuê lại đất tại các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam và tại các tổ chức tín dụng nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

Chương II

HOẠT ĐỘNG CỦA KHU THƯƠNG MẠI - CÔNG NGHIỆP THUỘC KHU KINH TẾ CỦA KHẨU TỈNH ĐỒNG THÁP

Điều 5. Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp bao gồm các Khu thương mại - công nghiệp, khu quản lý hành chính, khu quản lý và kiểm soát cửa khẩu, khu đô thị và dân cư, khu du lịch, dịch vụ và khu vực phát triển nông, lâm, ngư nghiệp. Quy mô, vị trí từng khu vực được xác định trong quy hoạch chung và chi tiết Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp.

Khu thương mại - công nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Khu thương mại - công nghiệp) được ngăn cách với các khu chức năng khác trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp và nội địa bằng hệ thống rào cứng, có cổng ra vào, bảo đảm sự kiểm soát về người, hàng hoá và phương tiện vận tải của các cơ quan chức năng liên quan.

Trong Khu thương mại - công nghiệp không có dân cư (kể cả người nước ngoài) cư trú hoặc tạm trú thường xuyên.

Điều 6. Xuất nhập khẩu hàng hoá, dịch vụ của Khu thương mại - công nghiệp

1. Quan hệ trao đổi hàng hoá, dịch vụ giữa Khu thương mại - công nghiệp với các khu chức năng khác trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp và nội địa là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu và phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam; phải thực hiện các thủ tục hải quan theo pháp luật Hải quan Việt Nam. Quan hệ trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa Khu thương mại - công nghiệp với nước ngoài được xem như quan hệ trao đổi giữa nước ngoài với nước ngoài.

2. Các tổ chức kinh tế hoạt động trong Khu thương mại - công nghiệp được xuất khẩu ra nước ngoài và nhập khẩu từ nước ngoài tất cả hàng hoá, dịch vụ mà pháp luật Việt Nam không cấm.

3. Các tổ chức kinh tế, cá nhân trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp và nội địa chỉ được nhập khẩu từ Khu thương mại - công nghiệp những hàng hoá, dịch vụ mà Việt Nam không cấm nhập khẩu; xuất khẩu vào Khu thương mại - công nghiệp những hàng hoá, dịch vụ mà Việt Nam không cấm xuất khẩu.

4. Hàng hoá, dịch vụ nhập khẩu từ nước ngoài vào Khu thương mại - công nghiệp hoặc hàng hoá, dịch vụ từ Khu thương mại - công nghiệp xuất khẩu ra nước ngoài, được miễn thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu.

5. Hàng hoá, dịch vụ nhập khẩu từ nước ngoài vào Khu thương mại - công nghiệp không phải chịu thuế giá trị gia tăng.

6. Hàng hóa, dịch vụ được sản xuất, tiêu thụ trong Khu thương mại - công nghiệp hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%; hàng hóa, dịch vụ từ các khu chức năng khác trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp và từ nội địa đưa vào Khu thương mại - công nghiệp hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%; hàng hóa, dịch vụ từ Khu thương mại - công nghiệp đưa vào các khu chức năng khác trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp và vào nội địa Việt Nam phải chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được sản xuất, tiêu thụ trong Khu thương mại - công nghiệp và hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt nhập khẩu từ nước ngoài và từ nội địa Việt Nam vào Khu thương mại - công nghiệp không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ ô tô thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

8. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt từ Khu thương mại - công nghiệp xuất khẩu ra nước ngoài không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

9. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt từ Khu thương mại - công nghiệp đưa vào nội địa Việt Nam phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

10. Hàng hóa sản xuất gia công, tái chế, lắp ráp tại Khu thương mại - công nghiệp có sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài theo quy định hiện hành về quản lý nhập khẩu, khi nhập khẩu vào nội địa Việt Nam chỉ phải nộp thuế nhập khẩu đối với phần nguyên liệu, linh kiện cấu thành trong sản phẩm, hàng hóa đó. Trường hợp không sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài khi nhập khẩu vào nội địa Việt Nam thì không phải nộp thuế nhập khẩu.

Điều 7. Chính sách ưu đãi đầu tư

1. Tất cả các dự án đầu tư vào Khu thương mại - công nghiệp được hưởng các ưu đãi tối đa áp dụng đối với các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng và các ưu đãi khác theo điều ước quốc tế, các hiệp định thương mại đa phương hoặc song phương mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

2. Các dự án đầu tư vào Khu thương mại - công nghiệp được áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong 15 năm kể từ khi dự án đầu tư bắt đầu hoạt động kinh doanh; được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp tối đa không quá 4 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tối đa cho 9 năm tiếp theo.

3. Dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất thì được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại tối đa là 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa là 7 năm tiếp theo.

Điều 8. Ưu đãi đối với khách du lịch vào Khu thương mại - công nghiệp

Khách du lịch trong và ngoài nước khi vào Khu thương mại - công nghiệp được phép mua hàng hóa nhập khẩu đưa vào nội địa Việt Nam (hàng không thuộc danh mục hàng hoá cấm nhập khẩu) và được miễn thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) với trị giá không quá 500.000 đồng/người/ngày. Nếu giá trị hàng hoá vượt quá 500.000 đồng thì phần vượt mức phải chịu sự điều chỉnh theo quy định hiện hành như đối với hàng hoá nhập khẩu thông thường khác.

Trước khi thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về việc xác định đối tượng là khách du lịch được hưởng chính sách này, bảo đảm điều kiện quản lý chặt chẽ, không để lợi dụng trốn thuế.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Những quy định khác liên quan đến hoạt động của các tổ chức, cá nhân trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các điều khoản tương ứng của Luật Thương mại, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai, các văn bản pháp luật khác và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 10. Các cơ chế chính sách ưu đãi theo Quy chế này kể từ ngày có hiệu lực cũng được áp dụng cho các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước đã hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp đối với phần thời gian còn lại./



Nguyễn Tấn Dũng